

21. Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối với trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người cao tuổi thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, không có điều kiện sống ở cộng đồng, đủ điều kiện tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội nhưng có người nhận chăm sóc tại cộng đồng.

21.1 Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Đối tượng bảo trợ xã hội hoặc người giám hộ của đối tượng làm hồ sơ theo quy định, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Bước 2:** Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội thực hiện xét duyệt và niêm yết công khai kết quả xét duyệt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 07 ngày. Hết thời gian niêm yết, nếu không có khiếu nại thì Hội đồng xét duyệt bổ sung biên bản họp kết luận của Hội đồng vào hồ sơ của đối tượng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Trường hợp có khiếu nại, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại, Hội đồng xét duyệt kết luận và công khai về vấn đề khiếu nại, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản kết luận của Hội đồng xét duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã văn bản (kèm theo hồ sơ của đối tượng) gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

21.2 Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của UBND xã.

21.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ gồm:

- Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng (Mẫu số 02)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC).

- Bản sao sổ hộ khẩu của người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc văn bản xác nhận của công an cấp xã về việc cư trú của người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng (theo mẫu số 1a, 1d ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC, trong đó:

+ Mẫu số 1a: Áp dụng đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.

+ Mẫu số 1d: Áp dụng đối với đối tượng quy định tại điểm c Khoản 5 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP)

* Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

21.4 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội.

21.5 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

21.6 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản (kèm theo hồ sơ của đối tượng) gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

21.7 Lệ phí: Không

21.8 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC).

- Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (mẫu số 1a, 1d ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC).

21.9 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

21.10 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Mẫu số 3

*(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC
ngày 24 tháng 10 năm 2014)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI HỘ GIA ĐÌNH CÓ NGƯỜI KHUYẾT TẬT
Phần 1. THÔNG TIN CỦA HỘ GIA ĐÌNH**

1. Họ và tên chủ hộ (*Viết chữ in hoa*): NGUYỄN VĂN VÂN

Ngày/tháng/năm sinh:/...../ 1936 Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh

Giấy CMND số 121311479 Cấp ngày 20/01/2010 Nơi cấp: Công an Bắc Giang

2. Hộ khẩu thường trú của hộ: Thôn Nội Ninh; xã Ninh Sơn; huyện Việt Yên; tỉnh Bắc Giang

Nơi ở hiện nay của hộ (*Ghi rõ địa chỉ*) Thôn Nội Ninh; xã Ninh Sơn; huyện Việt Yên;
tỉnh Bắc Giang

3. Số người trong hộ: 02 người (*Trong đó người khuyết tật 01 người*).

Cụ thể: + Khuyết tật đặc biệt nặng 01 người (*Đang sống tại hộ 01 người*)

+ Khuyết tật nặng người (*Đang sống tại hộ người*)

+ Khuyết tật nhẹ người (*Đang sống tại hộ người*)

4. Hộ có thuộc diện nghèo không? Không Có

5. Nhà ở (*Ghi cụ thể loại nhà ở kiên cố, bán kiên cố, nhà tạm*): Bán kiên cố

6. Có ai trong hộ đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng trong cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội không? (*Nếu có ghi cụ thể họ tên, lý do, thời gian hưởng*): có vợ là Đoàn Thị Rược :sinh năm 1939 là người khuyết tật đặc biệt nặng; đang hưởng trợ giúp xã hội theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Ngày..... tháng năm 2018

Thông tin người khai thay

Người khai

Giấy CMND số: (Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay

Ngày cấp: phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Nơi cấp:

Quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:

Sau
Nguyễn Văn Vân

Phần 2. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT TRỢ GIÚP XÃ HỘI

Hội đồng xét duyệt xã : Ninh Sơn; huyện Việt Yên; tỉnh Bắc Giang
đã xem xét hồ sơ, xác minh thông tin cá nhân của hộ ông/bà Nguyễn Văn Vân
và họp ngàytháng.....năm 2018 thống nhất kết luận như sau:

Trường hợp: Nguyễn Văn Vân ;sinh ngày...tháng...năm 1936;

Là hộ gia đình đang nuôi Vợ Là khuyết tật đặc biệt nặng, đủ điều kiện, hưởng trợ
giúp chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng.

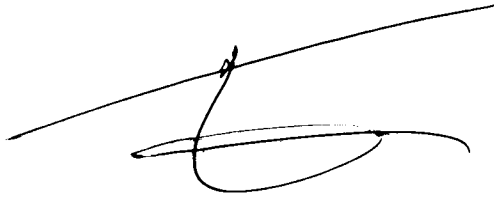
Thời gian hưởng từ ngày.....tháng.....năm 2018

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết chế độ chính sách cho đối tượng
theo quy định./.

Ngày tháng năm 2018

THƯ KÝ

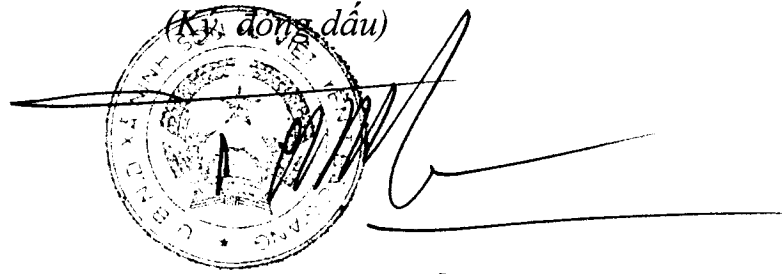
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Ký

CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu)



CHỦ TỊCH
Đoàn Văn Thu

Mau số 10

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐBXH-BTC
ngày 24 tháng 10 năm 2014)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BIÊN BẢN

Họp Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội Xã Ninh Sơn

1. Thời gian Hôm nay vào lúc giờ 00 phút ngày tháng năm 2018

2. Địa điểm : Tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Sơn.

3. Thành phần : Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội.

3.1. Thành viên Hội đồng có mặt (Ghi họ tên, chức danh): 10/10 .

- | | | |
|----|-----------------------|---|
| 1 | Ông: Đoàn Văn Thu | - Chủ tịch UBND xã, chủ tịch hội đồng |
| 2 | Ông: Nguyễn Văn Ký | - Công chức VHXH thường trực hội đồng |
| 3 | Ông: Ngô Văn Lầu | - Cán bộ LĐTBXH thường trực hội đồng |
| 4 | Bà : Trần Thị Kim Anh | - Trạm phó trạm y tế xã thành viên |
| 5 | Bà : Nguyễn Thị Lan | - Chủ tịch Hội người cao tuổi xã |
| 6 | Ông: Nguyễn Văn Hải | - Chủ tịch MTTQ xã thành viên |
| 7 | Ông: Nguyễn Văn Tăng | - Chủ tịch CCB xã thành viên |
| 8 | Ông: Nguyễn Văn Khôi | - Chủ tịch HND xã thành viên |
| 9 | Ông: Ngô Văn Thắng | - Bí thư đoàn xã thành viên |
| 10 | Bà : Vũ Thị Ngân | - Chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ xã thành viên |

3.2. Thành viên hội đồng vắng mặt (ghi rõ chức danh): không

Chủ trì hội nghị : Ông Đoàn Văn Thu - Chủ tịch UBND xã.

Thư ký hội đồng : Ông Nguyễn Văn Ký - Công chức VHXH xã

4. Nội dung họp: Xét duyệt hồ sơ đề nghị trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng.

5. Tóm tắt diễn biến buổi họp : (Ghi tóm tắt các ý kiến phát biểu, thảo luận) Duyệt hồ sơ của Ông(bà) Nguyễn Văn Vân : năm 1936 ; thôn Nội Ninh; xã Ninh Sơn; huyện Việt Yên; tỉnh Bắc Giang

6. Kết luận của Hội đồng :

Trường hợp Ông (bà) **Nguyễn Văn Vân**; sinh năm 1936 thôn Nội Ninh ; Xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Là hộ gia đình đang nuôi Chồng Là người khuyết tật đặc biệt nặng đủ điều kiện hưởng trợ giúp xã hội chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng

Thời gian hưởng từ.....thángnăm 2018. Theo Nghị định/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.

Hội nghị kết thúc hồi giờ 30 phút, ngày ... tháng....năm 2018

Biên bản này được làm thành 02 bản, gửi kèm hồ sơ đối tượng 01 bản và lưu 01 bản.

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Ký

Ninh Sơn, ngày ... tháng năm 2018

CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu)



CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Thu

UBND XÃ NINH SƠN

DANH SÁCH

HỘ GIA ĐÌNH NHẬN CHĂM SÓC NGƯỜI KHUYẾT TẬT ĐẶC BIỆT NẶNG

ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ GIÚP XÃ HỘI THEO NGHỊ ĐỊNH 136/NĐ-CP

Ngày 21/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ

STT	Họ và tên	Năm	Đơn vị	Gia đình nhận chăm sóc NKT đặc biệt nặng	Ghi chú
1	Lê Thị Đạo	1961	Cao Lôi- Ninh Sơn	Chồng : Trần Văn Biên: Sinh 1960:	
2	Nguyễn Bá Phúc	1959	Cao Lôi- Ninh Sơn	Con : Nguyễn Thu Hồng : Sinh 2006	
3	Nguyễn Văn Vân	1936	Nội Ninh- Ninh Sơn	Vợ: Đoàn Thị Rược : Sinh 1939	
4	Nguyễn Thị Thúy	1995	Giá Sơn- Ninh Sơn	Bố : Tạ Văn Nhân : Sinh 1947	

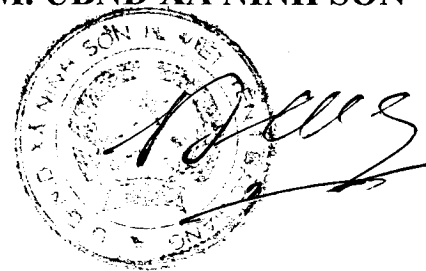
Tổng số 04 Gia đình nhận chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng

Người lập danh sách



Nguyễn Văn Ký

TM. UBND XÃ NINH SƠN



PHÓ CHỦ TỊCH
Đoàn Văn Hồng

Số: 1378/QĐ-UBND

Việt Yên, ngày 25 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh trợ cấp xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 24/10/2014; Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 12/05/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 4 Điều 11 Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị tại Công văn số: 82/LĐTĐ-BT ngày 20/4/2017 của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng cho bà: **Đoàn Thị Rược.**

- Sinh năm: 1939.

- Cư trú tại: Thôn Nội Ninh, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên.

- Hiện đang hưởng mức trợ cấp: 540,000 đồng/tháng.

- Thuộc đối tượng: Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

- Nay hưởng mức trợ cấp là: 675,000 đồng/tháng (Hệ số 2.5 x 270.000 đồng).

(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

- Thuộc đối tượng: Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi.

- Thời gian điều chỉnh hưởng trợ cấp từ tháng: 5/2017.

Điều 2. Kinh phí được trích từ nguồn đảm bảo xã hội thường xuyên của huyện.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND xã Ninh Sơn và bà Đoàn Thị Rược căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (LD 04 bản);

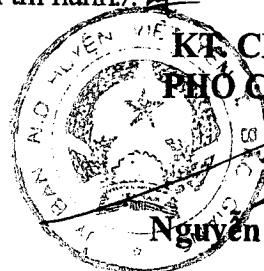
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Chủ tịch UBND huyện;

- Đ/c: Nguyễn Đại Lượng - PCT UBND huyện;

- LĐVP, CVVX.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đại Lượng

ỦY BAN NHÂN DÂN / CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT

Số hiệu: 0240 / NS / VY

Họ và tên: ĐOÀN THỊ RƯỚC

Ngày sinh: 1939 Nam Nữ

Nơi ĐKKK thường trú: Ninh Sơn - Việt Yên - Bắc Giang

Dạng khuyết tật: Thần Kinh Toàn Thân

Mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng

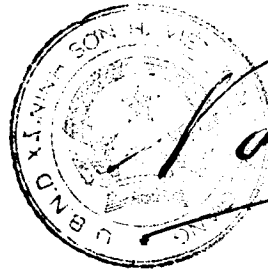
Ngày 17 tháng 11 năm 2016

CHỦ TỊCH
 (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

[Signature]

BAN SAO

CHUNG THỰC
 BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 SỐ CHỨNG THỰC: BA... QUÊ... CỘ 9... SỞ... 35
 Ngày 16 tháng 11 năm 2016



[Signature]

PHÓ CHỦ TỊCH
[Signature]

BẢN SAO

Mẫu NK3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH BẮC GIANG



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Số: 

Họ tên chủ hộ: NGUYỄN VĂN HẢI

Số nhà/xóm:

Đường phố/thôn/ấp: N. 01 Nuich

Xã/phường/thị trấn: Nuich Sơn

Huyện/thị xã/TP/quận: Việt Yên

HSKK số: Lưu gốc tập: quyển: IV tờ: 8.1

Mẫu NK3a ban hành theo
QĐ số 998/2001/QĐ-BCA(C11)
ngày 10 - 10 - 2001

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1- Sổ Hộ khẩu do Bộ Công an ban hành, nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua, bán, thế chấp...

2- Khi có sự thay đổi về nhân, hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo quy định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được điều chỉnh sổ.

3- Khi mất, hỏng Sổ hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an phường/xã/thị trấn nơi thường trú.

4- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình Sổ hộ khẩu gia đình khi cán bộ có thẩm quyền kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm trong việc quản lý, sử dụng Sổ hộ khẩu gia đình.

CHỦ HỘ

Họ tên: NGUYỄN VĂN HAI Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 1/1/1978 tại Núi Núi

Nguyên quán: Núi Sơn - Việt Yên - B. Giang

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

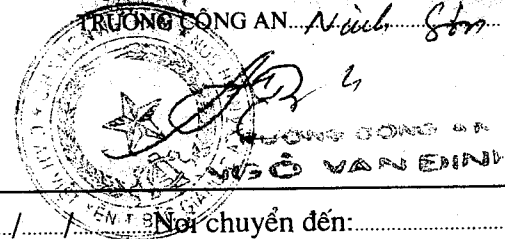
Nghề nghiệp, nơi làm việc: Làm ruộng

CMND số: A21.304.802 cấp ngày 18/2/2011 tại CA H.

Chuyển đến ngày: 1/1 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 14 tháng 6 năm 2005
TRƯỞNG CÔNG AN Núi Sơn



Chuyển đi ngày: 1/1 Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....
TRƯỞNG CÔNG AN.....

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ tên: NGUYỄN THỊ HỒNG CẨM Nam/nữ: Nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày 13/4/1979 tại Tiền Sơn

Nguyên quán: Tiền Sơn - Việt Yên - Bắc Giang

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Làm ruộng

Nữ: Ninh - Ninh Sơn - Việt Yên - Bắc Giang

CMND số 121.525.149 cấp ngày tại

Chuyến đến ngày/...../..... Nơi thường trú trước khi

chuyến đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 14 tháng 6 năm 2005
TRƯỞNG CÔNG AN Ninh Sơn



Chuyến đi ngày/...../..... Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ tên: Nguyễn Minh Tuấn Nam/nữ: Nam

Tên gọi khác:

Sinh ngày 28/11/2003 tại Nữ: Ninh

Nguyên quán: Ninh Sơn - Việt Yên - Bắc Giang

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Con Nho?

CMND số: cấp ngày tại

Chuyến đến ngày/...../..... Nơi thường trú trước khi

chuyến đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 14 tháng 6 năm 2005
TRƯỞNG CÔNG AN Ninh Sơn



Chuyến đi ngày/...../..... Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Cán

Họ tên: NGUYỄN TH. MINH HOÀ Nam/nữ: Nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày 28/10/2014 tại Thị trấn Sơn Việt, tỉnh Ninh Bình

Nguyên quán: Xã Ninh Minh, Sơn Việt, tỉnh Ninh Bình

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

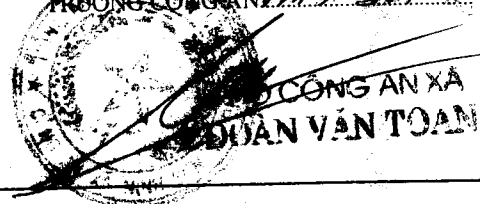
Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số: cấp ngày tại

Chuyển đến ngày/...../..... Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 10 tháng 11 năm 2014
TRƯỞNG CÔNG AN Thị trấn Sơn Việt



QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Họ tên: NGUYỄN VĂN VÂN Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày 1/1/1936 tại

Nguyên quán: Xã Ninh Minh, Sơn Việt, tỉnh Ninh Bình

Dân tộc: Kinh Tôn giáo:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số: cấp ngày tại

Chuyển đến ngày/...../..... Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 10 tháng 11 năm 2014
TRƯỞNG CÔNG AN

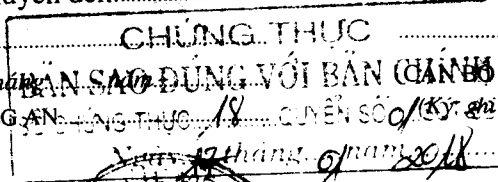


Chuyển đi ngày/...../..... Nơi chuyển đến:

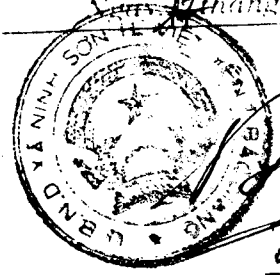
Chuyển đi ngày/...../..... Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN CHUYỂN SỐ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN



[Signature]
PHÓ CHỦ TỊCH
Đoàn Văn Thống